

# MỤC LỤC

	<u>Trang</u>
<b>I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY .....</b>	<b>2</b>
1. Khái quát về quá trình hình thành, phát triển của Công ty .....	2
2. Những sự kiện quan trọng trong năm .....	3
3. Định hướng phát triển .....	3
<b>II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ .....</b>	<b>3</b>
1. Tình hình thực hiện so với kế hoạch: .....	4
2. Những thay đổi chủ yếu trong năm: Không có .....	4
3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai: .....	4
<b>III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC .....</b>	<b>5</b>
1. Báo cáo tình hình tài chính: .....	5
2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh .....	7
3. Những tiến bộ công ty đã đạt được trong năm: .....	7
4. Kế hoạch phát triển trong năm 2014.....	6
<b>IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....</b>	<b>10</b>
<b>V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN.....</b>	<b>8</b>
1. Kiểm toán độc lập: .....	8
2. Kiểm toán nội bộ .....	10
<b>VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN.....</b>	<b>8</b>
1. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức : .....	8
2. Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức: .....	8
3. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: .....	9
4. Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan:.....	9
<b>VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ .....</b>	<b>9</b>
1. Cơ cấu tổ chức của tổ chức phát hành/niêm yết: .....	9
2. Các cá nhân trong Ban điều hành: .....	9
3. Thay đổi Giám đốc điều hành trong năm:.....	9
4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động: .....	10
5. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị: .....	10
<b>VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY .....</b>	<b>10</b>
1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:.....	10
2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông tại ngày 25/03/2014.....	15

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

### Năm 2013

- Tên tổ chức phát hành/niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀ VIỆT.**
- Địa chỉ: **P. Long Bình – TP. Biên Hoà – Đồng Nai.**
- Điện thoại: **061.398.1631** - Fax: **061.398.1630**

### I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

#### 1. Khái quát về quá trình hình thành, phát triển của Công ty

Công ty Cổ phần Hoà Việt, tiền thân là Công ty Nguyên liệu thuốc lá Nam (doanh nghiệp Nhà nước), là công ty con trong tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam. Đến năm 2004 chính thức đi vào hoạt động theo hình thức cổ phần hoá theo quyết định số 123/2004/QĐ-BCN ngày 04 tháng 11 năm 2004 của Bộ Công nghiệp và chính thức hoạt động với tên: CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀ VIỆT từ ngày 01/4/2005. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 3600262193 (số cũ 4703000208) do Sở Kế Hoạch Đầu Tư tỉnh Đồng Nai cấp lần thứ 6 ngày 16 tháng 5 năm 2012. Đăng ký lần đầu ngày 24/3/2005.

Hiện tại Công ty là công ty đại chúng, chưa niêm yết trên thị trường giao dịch chứng khoán.

#### a. Vốn điều lệ tại 31/12/2013: **128.530.520.000 VNĐ**

- Vốn điều lệ được hình thành trên cơ sở phát hành cổ phiếu
- Số cổ phiếu đã phát hành: 12.853.052 cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 VNĐ/cổ phiếu

#### Các cổ đông bao gồm

Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
Cổ đông Nhà nước (Tổng Công ty thuốc lá Việt Nam)	9.778.162	76,08
Cổ đông khác	3.074.890	23,92
<b>Cộng</b>	<b>12.853.052</b>	<b>100</b>

#### b. Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ: **P. Long Bình – TP. Biên Hoà – Đồng Nai.**
- Điện thoại: **061.398.1631** - Fax: **061.398.1630**
- Website: **[www.hoavietjsc.com](http://www.hoavietjsc.com)**
- Mã số thuế: **3600262193**

### c. Hoạt động chính của Công ty là

- Trồng trọt, thu mua, chế biến nguyên liệu thuốc lá và các sản phẩm nông nghiệp khác;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, vật tư nông nghiệp;
- Mua, bán thuốc lá điều nội địa;
- Chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản, hải sản;
- Kinh doanh kho bãi, dịch vụ kho vận và kho ngoại quan;
- Môi giới bất động sản, kinh doanh nhà;
- Kinh doanh du lịch, dịch vụ ăn uống, mua bán nước tinh khiết, nước khoáng, nước giải khát, rượu bia, bánh kẹo các loại;
- Môi giới thương mại; Dịch vụ uỷ thác xuất nhập khẩu. Mua bán xăng dầu, than đá, vật liệu xây dựng;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

### 2. Những sự kiện quan trọng trong năm

- Trong năm không có sự kiện nào nổi bật.

### 3. Định hướng phát triển năm 2014

- Năm 2014, Công ty vẫn tập trung đầu tư sản xuất nguyên liệu thuốc lá, gia công tách cọng nguyên liệu cho khách hàng, kinh doanh đa ngành nghề (trước mắt kinh doanh thuốc lá tẩm và kho bãi).

## II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2013

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2012	2013		SO SÁNH (%)	
				KH	TH	TH13/TH12	TH13/KH13
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Doanh thu	tỷ	846,5	825	1.037,2	122,5	125,7
2	Nộp ngân sách	"	27,9	20	22,8	81,7	114,0
3	Lợi nhuận trước thuế	"	49,5	45	45,02	91,1	100,2
4	Lợi nhuận sau thuế	"	36,9	-	33,7	91,2	-
5	Cổ tức	%	20	18	18	90,0	100,0

### Đánh giá chung

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt kết quả khả quan, hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu đều hoàn thành kế hoạch năm 2013 đã đề ra từ đầu năm. Nổi bật nhất là chỉ tiêu doanh thu đã vượt qua mức 1.000 tỷ đạt được 1.037,2 tỷ tăng 25,7% so với kế hoạch và tăng 22,5% so với cùng kỳ năm trước. Ngoài ra, mức cổ tức chi trả 18%/năm cũng là một cố gắng lớn của Công ty trong bối cảnh nền kinh tế gặp rất nhiều khó khăn và biến động phức tạp như năm qua.

## 2. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

- Không có

## 3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

### a. Triển vọng của Công ty

- Là đơn vị được khách hàng tin nhiệm cao trong việc đầu tư sản xuất nguyên liệu thuốc lá. Cơ sở vật chất và nguồn nhân lực sẵn có tại các vùng trồng đáp ứng nhu cầu phát triển qui mô sản xuất trong tương lai. Sản phẩm đầu tư đa dạng về chủng loại, chất lượng, vùng miền và thoả mãn các yêu cầu cho việc phối chế sản phẩm thuốc lá.

- Dịch vụ gia công chế biến nguyên liệu của công ty được nhiều khách hàng tin tưởng. Tuy hiện nay có rất nhiều đối thủ cạnh tranh mới nhưng Công ty có nhiều ưu thế cạnh tranh như:

+ Nhà máy chế biến đã gần hoàn tất giai đoạn khấu hao. Thiết bị máy móc tuy cũ nhưng công nghệ chế biến tách cọng vẫn là công nghệ tiên tiến nhất hiện nay tại Việt Nam.

+ Công ty có ưu thế về hệ thống kho bãi, phương tiện và các dịch vụ phụ trợ khác để phục vụ khách hàng gia công chế biến nguyên liệu mà các đối thủ khác chưa có.

+ Đội ngũ cán bộ kỹ thuật có nhiều kinh nghiệm.

### b. Kế hoạch trong tương lai

- Phát triển qui mô đầu tư sản xuất nguyên liệu để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của các nhà máy thuốc lá nội địa, vừa góp phần ổn định thị trường nguyên liệu thuốc lá trong nước vừa tăng doanh thu cho công ty.

Bên cạnh gia tăng về sản lượng, công ty cũng định hướng cải thiện chất lượng các sản phẩm truyền thống và nghiên cứu tạo ra các sản phẩm mới, sản phẩm khác biệt.

- Nghiên cứu nâng cấp, cải tiến dây chuyền chế biến nhằm giảm chi phí sản xuất, tăng chất lượng sản phẩm chế biến. Thiết kế các sản phẩm dịch vụ gia công chế biến linh hoạt, phù hợp với nhu cầu của khách hàng, nâng cao chất lượng phục vụ nhằm tăng khả năng cạnh tranh. Tích cực giữ mối quan hệ với khách hàng truyền thống và tìm kiếm thêm khách hàng tiềm năng trong và ngoài nước.

- Phát triển kinh doanh đa ngành nghề: Nâng cao chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm thuốc lá tẩm để đáp ứng nhu cầu của các khách hàng trong và ngoài nước. Hoàn tất thi công kho mát để đưa vào khai thác đúng tiến độ, dự kiến vào tháng 6/2014.

- Nghiên cứu và thực hiện các biện pháp huy động những nguồn vốn rẻ, ít rủi ro. Quản lý sử dụng vốn hiệu quả để giảm chi phí vốn vay và tỷ trọng nợ phải trả.

## III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

### 1. Báo cáo tình hình tài chính

#### a. Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán

Bảng một số chỉ tiêu đánh giá như sau

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2012	Tăng /giảm
<b>Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn</b>				
<b>Cơ cấu tài sản</b>				
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	89,83	85,33	4,5
Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	10,16	14,67	(4,51)
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>				
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	68,36	58,74	9,62
Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	31,63	41,26	(9,63)
Vốn đầu tư của chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn		22,10	28,88	(6,78)
<b>Khả năng thanh toán</b>				
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	lần	1,3	1,4	(0,10)
Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,47	0,7	(0,23)
<b>Tỷ suất sinh lời</b>				0,00
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	%	4,34	5,85	(1,51)
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	%	3,25	4,4	(1,15)
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	7,74	11,13	(3,39)
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	5,79	8,29	(2,50)
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	%	18,32	20,1	(1,78)
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ	%	26,20	28,71	(2,51)

- Cơ cấu tỷ trọng tài sản ngắn hạn trên tổng tài sản của công ty trong năm 2013 đạt 89,83%, tăng 4,5% so với năm 2012. Nguyên nhân hàng tồn kho tăng 73% so với CKNT.

- Cơ cấu tỷ trọng tài sản dài hạn trên tổng tài sản của công ty trong năm 2013 đạt 10,16%, giảm 4,51% so với năm 2012. Tỷ trọng tài sản dài hạn hiện vẫn chiếm tỷ lệ thấp trên tổng tài sản là do hầu hết các tài sản cố định của Công ty đã trích gần hết khấu hao tuy nhiên các tài sản này vẫn hoạt động tốt và đáp ứng tiêu chuẩn công nghệ trung bình và tiên tiến trở lên;

- Cơ cấu nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu đã được cải thiện so với năm trước cụ thể tỷ lệ là 68,36/58,74 (năm trước là 58,74/52,6). Khoản nợ phải trả chủ yếu là khoản vay Ngân hàng thương mại, vì thế để giảm bớt sự rủi ro do phải phụ thuộc vào nguồn vốn vay công ty cần phải tiếp tục tích lũy bổ sung thêm nguồn vốn chủ sở hữu dưới hình thức tích lũy một phần lợi nhuận để đầu tư phát triển hoặc phát hành thêm chứng khoán (cổ phiếu phổ thông, cổ phiếu ưu đãi..) nhằm đảm bảo an toàn và chủ động nguồn vốn hơn cho việc ổn định và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Tỷ suất lợi nhuận gộp về bán hàng trên doanh thu năm 2013 đạt 10,5% (năm trước là 14%), các tỷ suất sinh lời về lợi nhuận trước thuế và sau thuế đều giảm so với năm 2012, cụ thể tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ năm 2013 đạt 26,20% trong khi đó năm 2012 đạt 28,31%.

#### **b. Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2013:**

- Nguồn vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2013 là: **183.925.846.801 đồng**, tương đương **14.310 đồng/cổ phiếu**.

**c. Những thay đổi về vốn cổ đông:**

- Không có thay đổi.

**d. Tổng số cổ phiếu theo từng loại:**

- Cổ phiếu phổ thông: 12.853.052 cổ phiếu (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu).

**e. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:**

- Cổ phiếu phổ thông: 12.853.052 cổ phiếu (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu).

**f. Cổ tức:**

- Trong năm, Công ty đã thanh toán cổ tức của năm 2012 cho cổ đông theo tỷ lệ 20%, chi trả bằng tiền mặt. Mức cổ tức chính thức của năm 2013 sẽ được Đại hội cổ đông quyết định tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 vào ngày 25/4/2014.

**2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.**

Các chỉ tiêu kế hoạch về kinh doanh như doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách Công ty đã đạt được trong năm 2013 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2012	2013		SO SÁNH (%)	
				KH	TH	TH13/TH12	TH13/KH13
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Doanh thu	tỷ	846,5	825	1.037,2	122,5	125,7
2	Nộp ngân sách	"	27,9	20	22,8	81,7	114,0
3	Lợi nhuận trước thuế	"	49,5	45	45,02	91,1	100,2

**3. Những tiến bộ công ty đã đạt được trong năm**

- Trong năm qua, Công ty đã làm việc và ký hợp đồng nguyên tắc 3 năm với tất cả các Công ty thuộc điều trong Tổng công ty thuộc lá Việt Nam, điều này có ý nghĩa rất lớn cho Công ty trong việc hoạch định phát triển bền vững vùng nguyên liệu.

- Hoàn chỉnh các quy chế, quy định còn thiếu hoặc chưa phù hợp của Công ty, tuân thủ các quy định của pháp luật nhằm tăng cường sự giám sát và quản lý Công ty.

**4. Kế hoạch phát triển trong năm 2014****a. Kế hoạch sản xuất kinh doanh**

Căn cứ vào kết quả đã đạt được trong những năm vừa qua, với thực lực hiện có của Công ty cùng với việc xem xét đánh giá những yếu tố thuận lợi và khó khăn sắp tới. Công ty đã xây dựng một số chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2014 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2014
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.050.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	46.500
3	Nộp ngân sách (thuế TNDN)	Triệu đồng	25.000

**b. Giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2014**

- Xây dựng chiến lược tổng thể phát triển Công ty trong dài hạn, khẳng định vai trò chủ đạo của Công ty trong sản xuất và kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.
- Tiếp tục phối hợp với các phòng ban Tổng công ty và Viện Kinh tế - Kỹ thuật Thuốc lá triển khai có hiệu quả Đề án tái cơ cấu khi được Bộ Công Thương và Tổng công ty phê duyệt. Tổ chức định giá và bàn giao tài sản từ Chi nhánh Viện Kinh tế - Kỹ thuật Thuốc lá tại TP.Hồ Chí Minh theo đúng các quy định của pháp luật. Có phương án sử dụng hiệu quả các cơ sở vật chất đã tiếp nhận. Làm tốt công tác tư tưởng đối với người lao động; quan tâm, đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Hỗ trợ, tạo mọi điều kiện để người lao động sớm thích nghi với môi trường làm việc mới.
- Nghiên cứu, xây dựng phương án tiếp nhận và quản lý hiệu quả vùng trồng thuốc lá của Công ty Thuốc lá Bến Tre trình Tổng công ty xem xét, quyết định việc thực hiện các bước tái cơ cấu tiếp theo.
- Phối hợp với các đơn vị thành viên Tổng công ty trong quá trình xây dựng và triển khai đề án phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá bền vững giai đoạn 2014-2020, tầm nhìn đến năm 2030.
- Tăng cường đầu tư những vùng nguyên liệu có chất lượng cao; nghiên cứu cải tiến chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm, tạo ra sản phẩm có tính khác biệt và đặc thù đáp ứng nhu cầu của các đơn vị sản xuất thuốc điều trị trong việc phối chế sản phẩm thuốc điều trị, cao cấp.
- Hướng dẫn nông dân thực hiện tốt quy trình kỹ thuật canh tác nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.
- Tiếp tục thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Rà soát, xây dựng và ban hành đầy đủ các định mức chi phí, định mức kinh tế kỹ thuật nhằm giảm giá thành sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát công nợ, chi phí và hàng tồn kho; tái cơ cấu nguồn vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Phối hợp với các đơn vị sản xuất thuốc lá điều để ký kết hợp đồng nguyên tắc 3 năm về việc cung cấp nguyên liệu thuốc lá nội địa tạo điều kiện ổn định các vùng trồng và thực hiện tốt chủ trương của Tổng công ty về việc tiêu thụ tối thiểu 50% nhu cầu nguyên liệu nội địa từ các đơn vị trong nội bộ.
- Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương và các đơn vị thành viên Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam trong đầu tư sản xuất và thu mua nguyên liệu; có phương pháp quản lý sản phẩm đầu tư phù hợp, cải tiến công tác giao nhận, tạo điều kiện luân chuyển nhanh hàng hóa và giảm tồn kho.
- Quan tâm chăm sóc khách hàng truyền thống, tích cực tìm kiếm thêm khách hàng và thị trường mới; chú ý các hoạt động xúc tiến thương mại, nâng cao hình ảnh thương hiệu của Công ty; khai thác hiệu quả cơ sở vật chất và máy móc thiết bị.
- Cải thiện chất lượng dịch vụ chế biến để thỏa mãn yêu cầu khách hàng và tăng sức cạnh tranh của Công ty.
- Chú trọng công tác đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu SXKD; xây dựng đội ngũ lãnh đạo kế thừa, tạo điều kiện để lao động trẻ học tập và phát



huy năng lực. Đảm bảo đời sống và việc làm, thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người lao động. Xây dựng hệ thống thang, bảng lương theo quy định mới.

- Tích cực tham gia thực hiện chương trình “Trách nhiệm xã hội trong sản xuất thuốc lá”. Duy trì tốt mối quan hệ với chính quyền địa phương tại trụ sở của Công ty và nơi có đầu tư vùng trồng.

- Phối hợp với các phòng ban Tổng công ty tiếp tục nghiên cứu, thực hiện phương án bán bớt phần vốn góp của Tổng công ty tại Công ty Cổ phần Hòa Việt, đảm bảo hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật./.

#### **IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

- Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán (Phần phụ lục đính kèm).

#### **V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN**

##### **1. Kiểm toán độc lập:**

- Đơn vị kiểm toán độc lập: **CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN PHÚ.**
- Ý kiến kiểm toán độc lập:

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán bằng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 cùng với các báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Hòa Việt cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Báo cáo tài chính được lập ngày 21/03/2014 và được trình bày từ trang 3 đến trang 24.

+ Trách nhiệm của Ban giám đốc:

Ban giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban giám đốc xác định là cần thiết, để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

+ Trách nhiệm của kiểm toán:

Chúng tôi đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu.

##### **2. Kiểm toán nội bộ**

- Không có.

#### **VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN**

##### **1. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức**

- Tổng Công Ty Thuốc Lá Việt Nam nắm giữ 76,08%.



**2. Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức**

- Không có.

**3. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan**

- Không có.

**4. Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan**

- Hiện công ty chưa có số liệu tài chính của công ty liên quan trong Tổng Công Ty Thuốc Lá Việt Nam.

**VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ****1. Cơ cấu tổ chức của tổ chức phát hành/niêm yết**

- Ban giám đốc: 01 Giám đốc, 03 Phó giám đốc.
- Phòng Tổ chức hành chính.
- Phòng tài chính kế toán
- Phòng Kế hoạch.
- Phòng Kinh doanh.
- Phòng Nguyên liệu.
- Xí nghiệp chế biến.
- 9 Chi nhánh trực thuộc.
- Kho Nguyên liệu.
- Kho Vật tư.

**2. Các cá nhân trong Ban điều hành**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm lần đầu	Ghi chú
1. Ông Lê Văn Khuê	Giám đốc	01/10/2007	Đã bổ nhiệm lại
2. Ông Trần Văn Quang	Phó giám đốc	01/03/2001	Đã bổ nhiệm lại
3. Ông Nguyễn Đức Lượng	Phó giám đốc	01/11/2010	
4. Bà Đặng Thị Thu Thảo	Phó giám đốc	01/11/2010	
5. Ông Nguyễn Thanh Liêm	GD XNCB		
5. Bà Nguyễn Thị Thành	Kế toán trưởng		

**3. Thay đổi Giám đốc điều hành trong năm**

- Không thay đổi.

#### 4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Chỉ tiêu lao động	Đvt	TH 2012	TH 2013	Tỷ lệ (%) 13/12
Số lượng lao động có mặt đến 31/12	người	716	666	93,0
Số lượng lao động bình quân năm	"	726	690	95,0
Thu nhập bình quân của người lao động từ quỹ lương (đ/ng/th)	"	7.181.000	7.300.000	101,6

- Công ty đã áp dụng quy chế tiền lương để thực hiện chính sách trả lương cho người lao động dựa vào sự đóng góp của người lao động đối với công ty, khuyến khích người lao động nâng cao năng suất lao động đem lại thu nhập cao. Với sự tăng trưởng sản lượng, lợi nhuận trong năm 2013, thu nhập tiền lương của người lao động đã được cải thiện và tăng so với năm 2012 nhằm giảm bớt những khó khăn về giá cả tiêu dùng tăng cao giúp người lao động yên tâm công tác. Việc chi trả lương cho người lao động đúng thời gian qui định.

- Các chính sách về tiền thưởng như thưởng nhân dịp lễ, tết, thưởng thi đua, thưởng tháng 13, thưởng sáng kiến, thưởng tiết kiệm, thưởng động viên phong trào thi đua sản xuất... được công ty thực hiện đầy đủ nhằm khuyến khích người lao động.

- Các chế độ chính sách về Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hộ lao động, đào tạo được công ty thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, các trang thiết bị an toàn cho người lao động đều được Công ty đáp ứng.

#### 5. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị

- Không có.

### VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

#### 1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

##### a. Thành phần của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

#### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Ghi chú
1. Ông Phan Văn Tạo	Chủ tịch	22/04/2011	-	
2. Ông Lê Văn Khuê	Ủy viên	31/12/2007	-	
3. Ông Nguyễn Duy Khánh	Ủy viên	29/04/2010	-	
4. Ông Trần Văn Quang	Ủy viên	16/05/2008	-	
5. Ông Nguyễn Thanh Liêm	Ủy viên	31/12/2007	-	

**BAN KIỂM SOÁT**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Ghi chú
1. Ông Phạm Nguyên Bình	Trưởng ban	22/04/2011	-	
2. Ông Nguyễn Hữu Hồng Sơn	Thành viên	29/04/2010	-	
3. Bà Ngô Thị Vân Hà	Thành viên	16/05/2008	-	

**b. Các hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2013****➤ Công tác điều hành**

- Trong năm 2013, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ của Hội đồng quản trị và 01 phiên họp Đại hội đồng cổ đông; đã ban hành 05 Nghị quyết, cụ thể như sau:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-CPHV	5/3/2013	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả SXKD năm 2012 và kế hoạch SXKD năm 2013.</li> <li>- Thông qua một số nội dung trình và biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2013.</li> <li>- Thông qua Quyết toán kinh phí thị trường 2012 và kế hoạch kinh phí thị trường năm 2013.</li> <li>- Thông qua chủ trương sát nhập kho Thành phẩm với kho Nguyên liệu thành kho Nguyên liệu Thuộc lá trực thuộc Công ty Cổ phần Hòa Việt.</li> <li>- Thông qua các nội dung công việc đã giao Ban điều hành thực hiện, chi tiết theo biên bản họp.</li> </ul>
2	02b/NQ-CPHV	8/4/2013	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD quý 1 năm 2013, kế hoạch SXKD Quý II và thực hiện năm 2013.</li> <li>- Thông qua các báo cáo của Công ty tại Đại hội cổ đông năm 2012.</li> <li>- Thông qua quyết toán chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2012 và đề xuất mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013.</li> <li>- Thông qua các nội dung công việc đã giao Ban điều hành thực hiện, chi tiết theo biên bản họp.</li> </ul>
3	02/NQ-CPHV	18/4/2013	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua các báo cáo tổng kết của Công ty.</li> <li>- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2012 đã kiểm toán.</li> </ul>

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua số liệu phân phối lợi nhuận 2012, trích lập các quỹ, cổ tức 2012.</li> <li>- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013.</li> <li>- Thông qua kế hoạch trả cổ tức năm 2013.</li> <li>- Thông qua quyết toán chi phí thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2012; thông qua mức thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2013.</li> <li>- Thông qua việc đồng ý uỷ quyền cho Hội đồng quản trị tuyển chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 cho Công ty Cổ phần Hoà Việt.</li> </ul>
4	05/NQ-CPHV	16/7/2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2013.</li> <li>- Thông qua kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2013, ước thực hiện cả năm 2013 và kế hoạch SXKD năm 2014.</li> </ul>
5	06/NQ-CPHV	22/10/2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng năm 2013.</li> <li>- Thông qua kế hoạch SXKD 3 tháng cuối năm 2013, ước thực hiện cả năm 2013 và kế hoạch SXKD năm 2014</li> </ul>

- Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát Công ty giám sát Công ty trong việc triển khai những nghị quyết đã ban hành nhằm thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại Hội đồng Cổ đông thông qua trên cơ sở tuân thủ điều lệ của Công ty và chính sách của Nhà nước.

- Xem xét và quyết định phê duyệt những nội dung trong công tác đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh.

- HĐQT luôn theo sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kịp thời đưa ra giải pháp nhằm quản lý sản xuất tốt, phát triển các vùng trồng, thị trường tiêu thụ, đẩy mạnh xuất khẩu, kiểm soát chi phí để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, đảm bảo thu nhập và việc làm cho người lao động.

#### ➤ Công tác tổ chức - cán bộ

- Chuẩn bị tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông và tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.

- Thực hiện đánh giá và thông qua việc giải thể các chi nhánh nhiều năm liền hoạt động không hiệu quả, đó là các chi nhánh: Bình Định, Phú Yên, Long An.

- Thực hiện công tác tiếp nhận chuyển giao Chi nhánh Viện KTKT Thuốc lá tại TP. Hồ Chí Minh về Công ty Cổ phần Hòa Việt theo chủ trương của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.

- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên hội đồng quản trị.
- Công tác cán bộ, phát triển lực lượng kế thừa cũng được quan tâm đúng mức.

#### ➤ Công tác ban hành Quy chế, Quy định

- Trong năm 2013, HĐQT đã ban hành, sửa đổi quy chế trong năm 2013, gồm:
  - + Quy chế chi tiêu nội bộ;
  - + Bổ sung và điều chỉnh định mức KTKT, Định mức tạm thời tiêu hao nguyên liệu trong quá trình thu mua – giao nhận;
- Tiếp tục rà soát Sau khi sắp xếp cơ cấu tổ chức Công ty và có quyết định của Tổng công ty về việc chuyển giao Chi nhánh Viện KTKT thuốc lá tại TP. Hồ Chí Minh về Công ty CP Hòa Việt, Công ty sẽ tiếp tục rà soát để ban hành: Quy chế quản lý điều hành Công ty theo mô hình tổ chức mới,

#### ➤ Công tác kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013.
- Đề xuất kế hoạch sản xuất kinh doanh 2014 trình Đại hội đồng cổ đông.

#### ➤ Công tác đầu tư

- Chỉ đạo Công ty đẩy nhanh tiến độ Dự án kho mát.
- Nhận bàn giao và tiến hành tu sửa dây chuyền thuốc lá tẩm từ Chi nhánh Viện KTKT thuốc lá tại TP. Hồ Chí Minh.

#### ➤ Công tác đánh giá, kiểm điểm của Hội đồng quản trị

- Công tác tổ chức họp và ban hành nghị quyết: Hội đồng quản trị đã nghiêm túc tổ chức các phiên họp thường kỳ nhằm vạch ra các chủ trương đúng đắn cho Công ty hoạt động đúng hướng và hiệu quả. Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát công ty trong việc theo dõi triển khai những nghị quyết đã ban hành nhằm thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trên cơ sở tuân thủ điều lệ Công ty và chính sách của nhà nước.

- Công tác chỉ đạo, giám sát: Chỉ đạo và giám sát Ban giám đốc tổ chức triển khai thực hiện tốt những nội dung của nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty đến từng cán bộ quản lý, phòng ban. Công ty đã thực hiện nghiêm túc các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị để mang lại hiệu quả cao cho Công ty trong năm 2013.

#### c. Các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2013

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2012;
- Tham gia góp ý sửa đổi bổ sung, ban hành mới các văn bản, quy chế, quy định của Công ty;

- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác quản lý; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty; Thẩm định báo cáo của HĐQT Cty CP Hòa Việt về việc đánh giá công tác quản lý kinh doanh năm 2013 trước khi trình Đại hội đồng cổ đông trong phiên họp ngày 25/4/2014;
- Kiểm tra, giám sát Ban giám đốc Công ty trong việc thực thi Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, các kiến nghị của Ban kiểm soát cũng như những kiến nghị do kiểm toán độc lập đưa ra;
- Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính Quý, năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính;
- Tổ chức kiểm tra một số chi nhánh của Công ty về tình hình chi phí, công nợ và các hợp đồng mua bán nguyên, phụ liệu ...;
- Kiểm tra tính tuân thủ các qui định của Đại Hội Đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Công ty;
- Thực hiện chế độ báo cáo quý cho HĐQT công ty trong đó có phân tích, so sánh và đề nghị một số vấn đề liên quan đến tài chính;
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT công ty theo thư mời.

**d. Các hoạt động phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc**

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trên tinh thần xây dựng hợp tác, thể hiện các cuộc họp HĐQT đều mở rộng, có Ban kiểm soát tham dự. Các Nghị quyết của HĐQT đều được chuyển sang Ban kiểm soát để theo dõi việc thực hiện của thành viên HĐQT và Ban Giám đốc.
- Thường xuyên phối hợp cùng với HĐQT, Ban Giám đốc khi triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐQT đến các phòng ban, phân xưởng trong công ty, các cổ đông trong cũng như ngoài công ty như hoạt động SXKD, chia cổ tức, chuẩn bị tổ chức Đại hội ... để thực hiện thắng lợi Nghị quyết của HĐQT đã đề ra.
- Thường xuyên trao đổi cùng HĐQT, Ban Giám đốc trong việc tuân thủ các chính sách chế độ tài chính, cũng như việc tuân thủ Điều lệ, Quy chế trong hoạt động của Công ty.

**e. Quyền lợi của thành viên Hội đồng quản trị**

- Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị chỉ hưởng thù lao theo công việc phục vụ cho Công ty. Không có thành viên Hội đồng quản trị nào có những quyền lợi riêng về giao dịch kinh doanh của họ với công ty.

**f. Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị**

- Không có thay đổi.

**g. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và những người điều hành chủ chốt khác của công ty**

- Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện theo qui định của nhà nước và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua bằng mức năm 2012 (đồng/người/tháng), cụ thể:

Chủ tịch Hội đồng quản trị không trực tiếp làm việc tại công ty	10.000.000	đồng
Thành viên Hội đồng quản trị không trực tiếp làm việc tại công ty); Giám đốc Công ty	8.000.000	đồng
Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp làm việc tại Công ty	6.000.000	đồng
Trưởng Ban kiểm soát không trực tiếp làm việc tại công ty	8.000.000	đồng
Thành viên Ban kiểm soát không trực tiếp làm việc tại C.ty	3.000.000	đồng
Thành viên Ban kiểm soát trực tiếp làm việc tại Công ty	1.000.000	đồng

- Tổng chi phí thù lao, lương, thưởng và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị năm 2013 cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: đồng*

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao và các lợi ích khác	Thưởng Ban quản lý điều hành	Tổng thu nhập sau thuế
1.	Phan Văn Tạo	Chủ tịch	154.550.000	85.714.286	240.264.286
2.	Lê Văn Khuê	Ủy viên	113.333.335	71.428.572	184.761.907
3.	Nguyễn Duy Khánh	Ủy viên	127.883.335	57.142.857	185.026.192
4.	Trần Văn Quang	Ủy viên	96.216.667	57.142.857	153.359.524
5.	Nguyễn Thanh Liêm	Ủy viên	96.216.667	57.142.857	153.359.524
<b>Tổng cộng</b>			<b>588.200.004</b>	<b>328.571.429</b>	<b>916.771.433</b>

- Tổng chi phí thù lao, lương, thưởng và các lợi ích khác của Ban kiểm soát năm 2013 cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: đồng*

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao và các lợi ích khác	Thưởng	Tổng thu nhập sau thuế
1.	Phạm Nguyên Bình	Trưởng ban	118.333.335	20.000.000	138.333.335
2.	Nguyễn Hữu Hồng Sơn	Thành viên	40.000.000		40.000.000
3.	Ngô Thị Vân Hà	Thành viên	13.333.331		13.333.331
<b>Tổng cộng</b>			<b>171.666.666</b>	<b>20.000.000</b>	<b>191.666.666</b>



## 2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông tại ngày 25/3/2014

### a. Thông tin chung về cơ cấu cổ đông

TT	Cổ đông	Tại thời điểm 25/3/2014		
		Số lượng Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ nắm giữ
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>430</b>	<b>12.760.351</b>	<b>99,27</b>
1	Nhà nước (TCT Thuốc lá Việt Nam)	1	9.778.162	76,08
2	Cá nhân thành viên: HDQT, BGĐ, BKS, KTT	6	53.292	0,42
3	Cá nhân trong Công ty	195	537.066	4,17
4	Cá nhân ngoài Công ty	226	1.193.534	9,28
5	Tổ chức trong nước	2	1.198.197	9,32
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>01</b>	<b>92.801</b>	<b>0,72</b>
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>431</b>	<b>12.853.052</b>	<b>100</b>

### b. Thông tin chi tiết về cổ đông lớn

- Danh sách cổ đông lớn (Tỷ lệ % sở hữu  $\geq$  5%)

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ (%) sở hữu
1	TCT Thuốc lá Việt Nam	25A Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	9.778.162	76,08
2	Cty TNHH 1 TV Thuốc lá Sài Gòn	152 Trần Phú, Quận 5, Tp. HCM	838.738	6,52
	<b>Tổng cộng</b>		<b>10.616.900</b>	<b>82,6</b>

- Tình hình giao dịch liên quan của các cổ đông lớn: Các cổ đông lớn không thực hiện bất kỳ giao dịch mua bán nào trong năm, tỷ lệ sở hữu cổ phần không có sự thay đổi trong năm.

Trân trọng./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- HDQT, BGĐ;
- Các phòng ban;
- Phòng TCKT;
- Lưu: VT, TK, BKS.

Đồng Nai, ngày 31 tháng 3 năm 2014

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Phan Văn Tạo**